

## SẢN PHẨM TÔM (HS 160520) – THỊ TRƯỜNG HOA KỲ THÔNG KÊ THƯƠNG MẠI & CÁC ĐỐI THỦ CẠNH TRANH

### 1. Tổng khối lượng và giá trị nhập khẩu

Năm 2012, Hoa Kỳ là nước nhập khẩu lớn thứ 2 thế giới các sản phẩm tôm - HS Code 160520 của Việt Nam, sau Nhật Bản, nhưng trước Úc, Hàn Quốc, Đức, Anh, Canada và Pháp.

Trong giai đoạn 2008-2012, trung bình xuất khẩu hàng năm sản phẩm HS Code 160520 của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 14% về giá trị và 16% về khối lượng.

Năm 2012, tổng nhập khẩu các sản phẩm này của Hoa Kỳ từ Việt Nam đạt 11.660 tấn, trị giá 109,618 triệu USD.

### 2. Các đối thủ cạnh tranh chính

Năm 2012, 6 nước cung cấp lớn nhất các loại tôm HS Code 160520 của Hoa Kỳ gồm Thái Lan (chiếm 54,5% tỷ trọng nhập khẩu), Trung Quốc (17%), Việt Nam (11,1%), Indonesia (9,4%), Ấn Độ (2,5%) và Canada (1,7%).

Việt Nam đứng vị trí thứ 3 trong năm 2012 là nước cung cấp sản phẩm HS Code 160520 sang Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, Việt Nam là nước có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu sang Hoa Kỳ tương đối khá cao so với 6 quốc gia cung cấp lớn nhất các loại tôm HS Code 160520 vào Hoa Kỳ. Trong giai đoạn 2008-2012, tăng trưởng trung bình về giá trị của Việt Nam sang Hoa Kỳ rất ấn tượng đạt 14%; tiếp theo là Ấn Độ có mức tăng trưởng trung bình về giá trị sang Hoa Kỳ là 25%. Mexico là nước có mức tăng trưởng ấn tượng nhất và cao nhất 68%, kế đến là Singapore và Guatemala với cùng mức tăng trưởng là 42% về giá trị, tuy nhiên Guatemala có mức tăng trưởng về khối lượng là 25%, nhưng Singapore là có mức tăng trưởng về khối lượng lại giảm -26%; và Bồ Đào Nha có mức tăng trưởng về giá trị là 39%.

Các nước có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu mặt hàng mã số HS Code 160520 sang Hoa Kỳ sụt giảm nhiều nhất trong giai đoạn 2008-2012 gồm Panama (-64%), Colombia (-59%), Pakistan (-47%), Malaysia (-24%), Guyna (-24%) và Đài Loan (-20%).

**Bảng 1- Các nhà cung cấp sản phẩm HS.160520 lớn nhất của Hoa Kỳ, 2012**

STT		Giá trị (triệu USD)	Số lượng (tấn)	Tăng trưởng về giá trị 2008-2012 (%)
	<b>Thế giới</b>	<b>985,434</b>	<b>113.125</b>	<b>3</b>
1	Thái Lan	537,348	56.533	2
2	Trung Quốc	167,643	25.868	2
3	Việt Nam	109,618	11.660	14

4	Indonesia	92,184	9.817	2
5	Ấn Độ	24,727	2.621	25
6	Canada	16,785	1.576	-12

Nguồn: Trademap (2013)

Một số nhà xuất khẩu hàng đầu các sản phẩm HS.160520 của các nước cung cấp chính sang Hoa Kỳ gồm:

- Dalian Longhe Seafood Co., Ltd. (Trung Quốc, <http://www.longheseafood.com>)
- Qingdao Jinhaiyuan Industrial Group Co., Ltd. (Trung Quốc, <http://www.jinhaiyuan.com>)
- Quanzhou Huangda Fishery Co., Ltd. (Trung Quốc, <http://www.jdam.cn>)
- Shianlin Frozen Foods Processing Plant Co., Ltd (Trung Quốc, <http://xianningthai.com/>)
- Qingdao Han King Trading Co. Ltd. (Trung Quốc, <http://www.hankingtrading.com>)
- Xiamen Hanji Food Co. Ltd. (Trung Quốc, <http://www.hanji.com.cn>)
- AKE Rice Mill Co. Ltd. (Thái Lan, <http://www.akericemill.com>)
- Cornwall LTD.,Part. (Thái Lan, <http://www.siam66.com>)
- Gallant Ocean (Thailand) Co. Ltd. (Thái Lan, <http://www.gallant-ocean.com>)
- Siam Live Seafood Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.siamliveseafood.com>)
- May Ao Co., Ltd. (Thailand, <http://www.mayaogroup.com>)
- Monty & Totco Co., Ltd. (Thailand, <http://www.thai-choice.com>)
- SCT Co., Ltd. (Thailand, <http://www.scttrading.com>)
- Gallant Ocean (Thailand) Co. Ltd. (Thái Lan, <http://www.gallant-ocean.com>)
- Dominion International Fish Corp. (Canada, <http://www.dominionfish.com>)
- Vietnam Seafoods Group (Vietnam, <http://www.vietnamseafoods.com>)
- CADOVIMEX Corporation (Vietnam, <http://www.cadovimex.com.vn>)
- Thien Ha Seafoods Co,ltd (Vietnam, <http://www.panga-seaco.com>)
- Javico., Ltd. (Việt Nam, <http://www.vietnhat.com>)
- Seaprodex Danang (Việt Nam, <http://www.seadanang.com.vn>)
- Minh Phu Seafood Group JSC (Việt Nam, <http://www.minhphu.com/>)
- STAPIMEX (Việt Nam, <http://www.stapimex.com.vn>)
- Nha Trang Seafoods Co. (Việt Nam, [www.nhatrangseafoods.com.vn](http://www.nhatrangseafoods.com.vn))
- Amal International (Ấn Độ, <http://www.amalinternational.com>)

- Tritree Seafood Company (Ấn Độ, <http://www.tritree.com>)
- Abad Exim Pvt Ltd (Ấn Độ, <http://www.abad.co.in>)
- Avanti Feeds Ltd (Ấn Độ, <http://www.avantifeeds.com>)
- Castlerock Fisheries Ltd (Ấn Độ, <http://www.castlerockcrown.com>)
- J. Muthu Foods Pvt. Ltd. (Ấn Độ, <http://www.ijmuthufoods.com>)
- Jagadeesh Marine Exports (Ấn Độ, <http://www.jmexports.com>)
- Naik Ice & Cold Storage (Ấn Độ, <http://www.naikice.com>)
- Nekkanti Sea Foods Ltd (Ấn Độ, <http://www.nekkanti.com>)
- Pijikay Group of Companies (Ấn Độ, <http://www.pijikay.com>)
- Sailganga EU Exports (Ấn Độ, <http://www.sailgangaeuexports.com>)
- Sanchita Marine Products (Ấn Độ, <http://www.kompass.in/sanchita-marine-products>)
- Sita Marine Exports (SME) (Ấn Độ, <http://www.jmexport.net>)
- Suvarna Rekha Exports Pvt. Ltd. (Ấn Độ, <http://www.suvarnarekha.co.in>)
- Swetha Group of companies (Ấn Độ, <http://www.kompass.in/swetha-exports>)
- PT Indoboga Jaya Makmur (Singapore, <http://www.indoboga.com>)
- PT. Mega Marine Pride (Indonesia, <http://www.megamarinepride.com>)

### **3. Tình hình xuất khẩu tôm đông lạnh của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong thời gian gần đây**

Năm 2013 dự báo nhu cầu tiêu thụ tôm của Hoa Kỳ sẽ không tăng cao do nền kinh tế chưa thoát khỏi khủng hoảng. Tình hình kinh tế suy thoái khiến người dân Hoa Kỳ thắt chặt chi tiêu cùng với sự gia tăng lượng tôm cung ứng từ các nhà cung cấp lớn như Thái Lan, Indonesia, Ecuador, Ấn Độ khiến sản lượng xuất khẩu tôm của Việt Nam giảm đáng kể so với những năm trước.

Tuy nhiên, sản lượng tôm Thái Lan, nước chi phối nguồn cung tôm thế giới, giảm mạnh do ảnh hưởng của dịch bệnh khiến nguồn cung hạn chế. Theo dự báo của Hiệp hội Thực phẩm đông lạnh Thái Lan, sản lượng tôm của nước này trong năm 2013 dự kiến giảm 50% so với 550.000 tấn năm 2012.

Tính đến hết tháng 7 năm 2013, xuất khẩu tôm của Việt Nam đạt gần 1,4 tỷ USD, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm 2012. Riêng tháng 7, xuất khẩu tôm đạt 291 triệu USD, tăng 45,3% so với tháng 7/2012 và tăng 21,7% so với tháng trước. Với tốc độ tăng trưởng này, dự kiến xuất khẩu tôm năm 2013 sẽ đạt trên 2,4 tỷ USD.

Ngày 10/9/2013, DOC đã ra quyết định thuế chống bán phá giá của Việt Nam vào Hoa Kỳ về mức 0%, các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu tôm Việt Nam hiện đang trên đà tăng mạnh, lượng hợp đồng xuất khẩu cũng rất dồi dào.

Do nguồn cung cấp tôm trên thế giới đang hạn hẹp, giá tôm xuất khẩu từ tháng 7 đã tăng mạnh, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu tôm. Theo đó, giá một số sản phẩm tôm đông lạnh xuất khẩu vào Hoa Kỳ đã tăng từ 50 – 100%.

Việt Nam đang là nguồn cung tốt cả về chủng loại, kích cỡ và sự đa dạng sản phẩm, được người tiêu dùng Mỹ chấp nhận... Tuy nhiên, theo nhiều doanh nghiệp, khả năng cạnh tranh của tôm Việt Nam tại Hoa Kỳ vẫn đang yếu thế hơn so với sản phẩm cùng loại từ các nước Ấn Độ, Thái Lan... Đặc biệt, cả 2 mức thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp của tôm Thái Lan vào Hoa Kỳ đều bằng 0, khả năng cạnh tranh sẽ cao hơn so với các doanh nghiệp Việt Nam.

Dù nhu cầu nhập khẩu của các thị trường đều rất lớn nhưng cái khó của doanh nghiệp là hiện nguồn nguyên liệu trong nước đang rất khan hiếm, chưa kể tình trạng cạnh tranh mua nguyên liệu với các thương nhân Trung Quốc đang diễn ra gay gắt tại các địa phương trong nước.

Nguồn cung từ Thái Lan và Indonesia cho thị trường Hoa Kỳ sẽ gia tăng nhờ phán quyết của DOC về việc ngành tôm hai nước này không nhận trợ cấp từ chính phủ.

Có thể nói, năm 2013 Hoa Kỳ không còn là điểm đến hấp dẫn đối với nhiều nhà xuất khẩu tôm Việt Nam nữa. Do vậy, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Hoa Kỳ năm 2013 khó có thể tăng trưởng như mong muốn.

### ***Khuyến nghị***

Các nhà xuất khẩu nên thiết lập quan hệ kinh doanh lâu dài với khách hàng Mỹ của họ cạnh tranh với Thái Lan và Trung Quốc bằng cách tập trung sản xuất tôm chất lượng cao, không nên chỉ tập trung vào sản xuất hàng giá rẻ. Tính kiên định và niềm tin là chìa khóa của thành công.

Hãy vào các trang web của các đối thủ cạnh tranh để biết thông tin và học hỏi từ họ.